

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng
Công trình Khắc phục đê, kè chống xói lở bờ biển Tam Quan**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 21/2010/QĐ-UBND ngày 07/9/2010, Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 và Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 14/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ của Trung ương cấp bổ sung để khắc phục hậu quả mưa lũ năm 2016 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3075/QĐ-UBND ngày 23/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình Khắc phục đê, kè chống xói lở bờ Tam Quan;

Xét đề nghị của UBND huyện Hoài Nhơn tại Tờ trình số 512/TTr-UBND ngày 22/9/2017; ý kiến thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 3478/SNN-QLXDCT ngày 22/9/2017 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 577/BC-SKHĐT ngày 25/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Khắc phục đê, kè chống xói lở bờ Tam Quan, với các nội dung chính như sau:

A. Phần nội dung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình:

1. Tên công trình: Khắc phục đê, kè chống xói lở bờ Tam Quan.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Nhơn.

3. Tổ chức tư vấn Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng miền Trung.

4. Mục tiêu đầu tư:

Sửa chữa, khắc phục các vị trí hư hỏng công trình trong mùa mưa lũ năm 2016, nhằm đảm bảo hiệu quả và mục tiêu của dự án đã đề ra là: Khắc phục khẩn cấp tình trạng sạt lở bờ biển, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản cho nhân dân vùng dự án, kết hợp đường dân sinh có tính đến yếu tố lâu dài và phát triển du lịch; công trình trình góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương theo hướng bền vững

5. Nội dung và quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài kè đã được xây dựng bằng hình thức lát mái, có tường chắn sóng là 2.380m. Mưa lũ năm 2016 gây hư hỏng dài 250m cần phải khắc phục, các cao trình cơ bản vẫn giữ theo như thiết kế trước đây.

- Cao trình đỉnh tường chắn sóng : +4,50 m.

- Cao trình mặt kè : +3,30 m.

a) Đoạn 1, từ cọc A14+10m đến cọc A17 dài 80m; đoạn 2, từ cọc S3+10m đến cọc A24+9m dài 130m.

- Cao trình đáy tường +0.40m;

- Cao trình đỉnh tường +3,30m.

- Kết cấu bằng tường bản chống, kết cấu BTCT mác 300, xi măng bền sun phát, tường đặt trên hệ cọc BTCT mác 300, xi măng bền sun phát. Phía giáp biển (từ chân tường đến chân khay ống buy) thảm đá hộc giữ ổn định cho tường và chống xói mái.

- Kích thước tường bản chống: chiều cao 2,90m, chiều rộng đáy 3,10m, chiều rộng đỉnh 1,10m; khoảng cách giữa hai bản chống là 2m.

- Cọc chống lật, chống trượt cho tường dùng cọc BTCT đúc sẵn kích thước (0,40x0,40)m, M300, xi măng bền sun phát, chiều dài mỗi cọc L= 6,5m, bố 2 hàng cọc chạy song song với bờ, khoảng cách giữa 2 hàng cọc là 1,80m.

- Thân kè đắp bằng cát đào móng tận dụng và đất đồi đầm chặt K95, phía ngoài tường chắn thảm đá hộc ở 2 cao trình: Cao trình +2.00m, bề rộng 1,55m,

dày 2,5m. Cao trình +0.50m, bề rộng 2,90m, dày 1,00m để chống xói và giữ ổn định cho tường chắn.

- Tường hắt sóng BTCT mác 300 bền sun phát đổ liền khối với tường bản chống, chiều cao tường 1,20m, bản đáy rộng 1,10m, dày 0,40m.

- Khoá tường bản chống và kê đã xây dựng trước đây bằng cừ BTCT dự ứng lực SW300, dài 8m.

- Tấm khoá đỉnh ống buy chân kê bị hỏng được làm mới BTCT M300 bền sun phát (chiều dài dự kiến khoảng 80m).

b) Đoạn 3 (từ cọc B3 đến cọc B4-2m, dài 40m)

- Cao trình đỉnh kê +3.30.

- Cao trình chân kê +1.50.

- Mặt cắt kê dạng hình thang, mái kê kết cấu bê tông mác 250 bền sun phát đổ tại chỗ kích thước (1,10x1,30x0,55)m (có bố trí 04 lỗ thoát nước đường kính 48mm bằng ống nhựa cắt khe, mỗi ống dài 1m, có bịt đầu giáp đất) trong khung BTCT mác 300, xi măng bền sun phát, phía dưới là lớp bê tông lót M100 đá 2x4cm dày 10cm. Chân kê gia cố bằng cừ BTCT dự ứng lực SW300, dài 8m. Giằng liên kết đầu cừ bằng BTCT mác 300 bền sun phát và thảm đá hộc bên ngoài để chống xói chân kê.

- Thân kê đắp bằng cát đào móng tận dụng và đất đồi đầm chặt K95.

- Tường chắn sóng bằng BTCT mác 300 bền sun phát.

- Chân kê gia cố bằng cừ BTCT dự ứng lực SW300 dài 8m. Giằng liên kết đầu cừ bằng BTCT mác 300 đá 1x2 bền sun phát. Phía ngoài (từ hàng cừ đến hàng chân khay ống buy hiện có) được thảm đá hộc chống xói chân kê từ cao trình +1.50m đến cao trình +0.50m.

- Tường hắt sóng bằng BTCT mác 300 bền sun phát đổ liền khối với tường bản chống, chiều cao tường 1,20m, bản đáy rộng 1,10m, dày 0,50m.

- Tấm khoá đỉnh ống buy chân kê bị hỏng được làm mới BTCT mác 300, bền sun phát (chiều dài dự kiến khoảng 20m).

6. Địa điểm xây dựng: Xã Tam Quan Bắc và xã Tam Quan Nam, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

7. Loại và cấp công trình:

- Loại công trình: Công trình Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Cấp công trình: Cấp IV.

8. Tổng mức đầu tư công trình : 11.923.129.000 đồng.

(Mười một tỷ, chín trăm hai mươi ba triệu, một trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 9.806.007.000 đồng;

- Chi phí quản lý dự án : 277.064.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD : 700.059.000 đồng;
- Chi phí khác : 572.231.000 đồng;
- Chi phí dự phòng : 567.768.000 đồng.

9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ lũ lụt năm 2016, ngân sách tỉnh và vốn ngân sách huyện Hoài Nhơn và các nguồn vốn hợp pháp khác.

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

11. Thời gian tổ chức thực hiện: Năm 2017 - 2019.

B. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình:

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm Quyết định này)

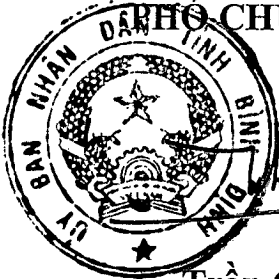
Điều 2. Chủ đầu tư (UBND huyện Hoài Nhơn) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *lll*

Nơi nhận:

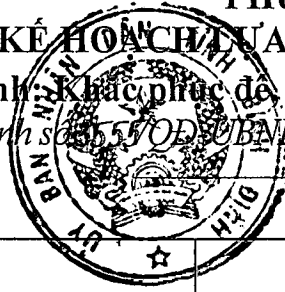
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10 (14b) *lll*

KT. CHỦ TỊCH
ĐẠI BIỂU CHỦ TỊCH



Trần Châu
Trần Châu

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
Công trình: Khắc phục đê, kè chống xói lở bờ Tam Quan
(Kèm theo Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)



Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Bảo hiểm công trình xây dựng	101.002.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 9 và 10 năm 2017	Hợp đồng trọn gói	60 ngày
2	Khối lượng xây dựng: Khắc phục đê, kè chống xói lở bờ Tam Quan	10.708.159.000 (trong đó: Chi phí XD: 9.806.007.000 đồng; chi phí hạng mục chung: 392.240.000 đồng; chi phí dự phòng: 509.912.000 đồng)	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng (*)	Tháng 9 và 10 năm 2017	Hợp đồng trọn gói	60 ngày
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 10.809.161.000 đồng.								

(*) Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013.

Vb